

Số: 30/2019/QĐST - HNGĐ

Cẩm Phả, ngày 21 tháng 01 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CẨM PHẢ, TỈNH QUẢNG NINH

Căn cứ vào khoản 2 Điều 29, Điều 149 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ vào khoản 1 Điều 36 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ Công văn số 310/TANDTC-PC ngày 11/10/2018 của Tòa án nhân dân tối cao về việc hướng dẫn về nghiệp vụ triển khai thí điểm về đổi mới, tăng cường hòa giải, đối thoại trong giải quyết các tranh chấp dân sự, khiếu kiện hành chính tại Tòa án nhân dân;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 20/2019/TLST - HNGĐ ngày 11 tháng 01 năm 2019 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

1. Chị Ngô Thị H, sinh năm 1992;

Địa chỉ: Xã H, thành phố C, tỉnh Quảng Ninh.

2. Anh Bùi Quốc K, sinh năm 1990;

Địa chỉ: Xã H, thành phố C, tỉnh Quảng Ninh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Tại phiên hòa giải ngày 10 tháng 01 năm 2019 của Trung tâm hòa giải, đối thoại tại Tòa án nhân dân thành phố Cẩm Phả, chị Ngô Thị H và anh Bùi Quốc K cùng thống nhất thỏa thuận như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Ngô Thị H và anh Bùi Quốc K cùng thống nhất thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Ngô Thị H và anh Bùi Quốc K có 02 con chung là Bùi Anh T sinh ngày 27 tháng 12 năm 2012 và Bùi Trà M sinh ngày 03 tháng 9 năm 2014. Khi ly hôn chị H và anh K thống nhất thỏa thuận để chị H được trực tiếp

trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng cả 02 con chung cho đến khi con chung đủ 18 tuổi, anh Khánh không phải cấp dưỡng cho con chung. Anh K có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản chung và vay nợ chung: Không có.

- Về lệ phí: Chị Ngô Thị H tự nguyện chịu toàn bộ lệ phí giải quyết việc dân sự.

[2] Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản thuận tình ly hôn, thỏa thuận việc nuôi con ngày 10 tháng 01 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản thuận tình ly hôn, thỏa thuận việc nuôi con, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Ngô Thị H và anh Bùi Quốc K cùng thống nhất thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Ngô Thị H có quyền, nghĩa vụ trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cả 02 con chung Bùi Anh T sinh ngày 27 tháng 12 năm 2012 và Bùi Trà M sinh ngày 03 tháng 9 năm 2014 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi. Anh Bùi Quốc K không phải cấp dưỡng cho con chung và có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản chung và vay nợ chung: Không có.

2. Về lệ phí: Chị Ngô Thị H tự nguyện nộp 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) lệ phí giải quyết việc dân sự nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí chị H đã nộp là 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số: 0004363 ngày 11 tháng 01 năm 2019 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Cẩm Phả. Chị H đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND thành phố Cẩm Phả;
- UBND xã H;
- CCTHADS thành phố Cẩm Phả;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- Lưu hồ sơ việc dân sự, văn phòng.

THẨM PHÁN

Trương Thị Túc

